

Họ và tên:

Lớp:

BÀI 12: MIỄN DỊCH Ở NGƯỜI VÀ ĐỘNG VẬT



Câu 1: Ghép đúng tác nhân SINH HỌC (1, 2, 3 hoặc 4) với cách thức gây bệnh (A, B, C hoặc D).

1. Vi khuẩn

2. Virus

3. Vi nấm

4. Giun, sán

A. xuyên thủng tế bào cơ thể, lấy chất dinh dưỡng từ tế bào, hủy hoại các tế bào mà chúng kí sinh.

B. giải phóng độc tố, hủy hoại các tế bào cơ thể.

C. lấy chất dinh dưỡng trong ống tiêu hóa của người và động vật, làm suy yếu cơ thể, có thể gây tử vong.

D. xâm nhập vào tế bào và can thiệp vào hoạt động của tế bào để tạo ra các phân tử mới, gây suy yếu, hủy hoại các tế bào cơ thể.



Câu 2: Ghép đúng tác nhân BÊN TRONG (1, 2) với cách thức gây bệnh (A, B).

1. Yếu tố di truyền

2. Tuổi già

A. thoái hóa mô thần kinh, thoái hóa võng mạc.

B. gây ra nhiều bệnh như bệnh bạch tạng, mù màu.



Câu 3: Ghép đúng tác nhân SINH HỌC (1, 2, 3 hoặc 4) với cách thức gây bệnh (A, B, C hoặc D).

1. Tác nhân cơ học

2. Nhiệt độ cao

3. Dòng điện

4. Ánh sáng mặt trời mạnh

5. Âm thanh lớn kéo dài

A. gây biến tính protein, gây bỏng.

B. gây giảm thính lực hoặc điếc.

C. gây tổn thương DNA, có thể gây ung thư da.

D. gây dập nát, tổn thương mô, cơ quan.

E. gây giật, bỏng tại chỗ hoặc toàn thân.



Câu 4: Ghép đúng tác nhân SINH HỌC (1, 2, 3 hoặc 4) với cách thức gây bệnh (A, B, C hoặc D).

1. Acid, kiềm

2. Chất cyanide trong nấm, măng

3. Tetrodotoxin trong cá nóc

A. là độc tố thần kinh, gây liệt vận động, ngừng hô hấp.

B. gây ngộ độc cấp tính, có thể gây tử vong.

C. gây bỏng trên diện rộng hoặc hẹp.



Câu 5: Chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau

	Miễn dịch là
<input type="checkbox"/>	khả năng cơ thể chống lại các tác nhân gây bệnh do hệ miễn dịch đảm nhận giúp cơ thể khỏe mạnh.
<input type="checkbox"/>	khả năng cơ thể chống lại virus gây bệnh cho cơ thể giúp cơ thể khỏe mạnh.
<input type="checkbox"/>	khả năng phản ứng quá mức của cơ thể với tác nhân gây bệnh do hệ miễn dịch đảm nhận giúp cơ thể thích nghi với môi trường.
<input type="checkbox"/>	Khả năng ức chế các sản phẩm của vi khuẩn gây bệnh giúp cơ thể khỏe mạnh.

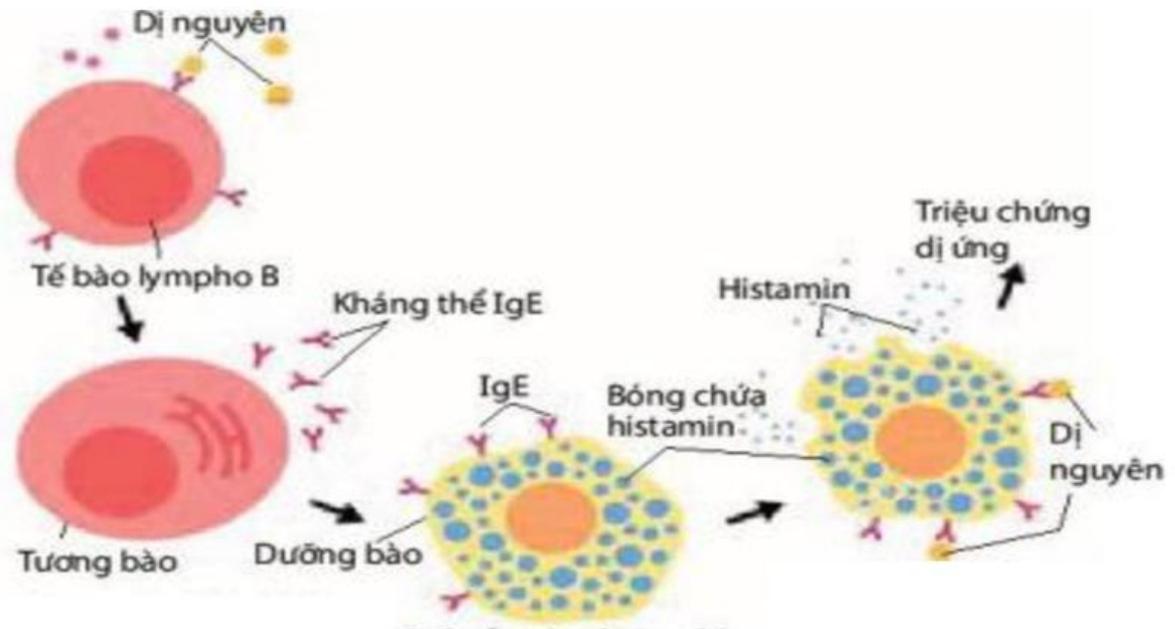


Câu 6: Em hãy chọn Đúng hoặc Sai khi nói về đặc điểm chung của kháng nguyên

Đúng	Sai	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Kháng nguyên là những phân tử ngoại lai (đại phân tử như các protein, polypeptide, polysaccharide) gây ra đáp ứng miễn dịch đặc hiệu.
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Trên mỗi kháng nguyên chỉ mang một quyết định kháng nguyên duy nhất.
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Kháng nguyên giúp tế bào miễn dịch và kháng thể nhận biết được kháng nguyên tương ứng.
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Kháng nguyên có nhóm amino acid nhỏ gọi là quyết định kháng nguyên (epitope)



Câu 7: Quan sát hình và điền vào ô trống về trình tự phản ứng dị ứng của cơ thể người



1. . Dị nguyên kích thích hệ miễn dịch tạo ra



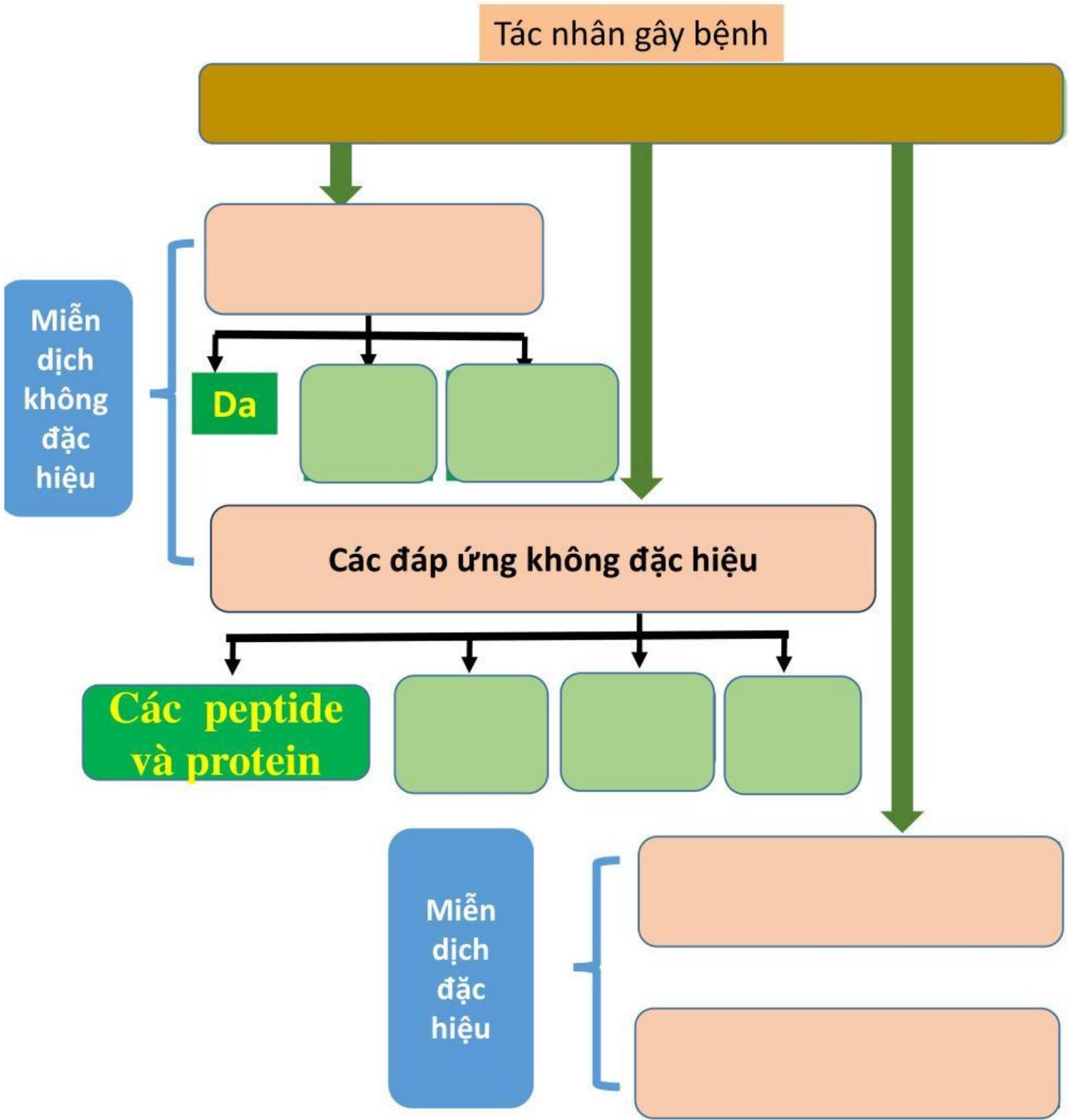
2. gắn vào dưỡng bào →

3. Dị nguyên gắn vào phức hợp →

giải phóng và các chất gây dị ứng.



Câu 8: Hoàn thành các ô còn thiếu trong sơ đồ sau:





Câu 9: Phân biệt miễn dịch (MD) đặc hiệu và miễn dịch không đặc hiệu

Đặc điểm	Miễn dịch không đặc hiệu	Miễn dịch đặc hiệu
1. Đối tượng		
2. Nguồn gốc		
3. Phân loại		
4. Tốc độ đáp ứng		
5. Cách nhận diện tác nhân		
6. Hình thành trí nhớ MD		



Câu 10: Trả lời các câu hỏi sau

1. Giải thích tại sao bác sĩ thường phải thử thuốc trước khi tiêm?

2. Vì sao người bị bệnh HIV/AIDS thường mắc một số bệnh cơ hội?

3. Kể tên 2 loại bệnh ở người có vaccine phòng bệnh nằm trong chương trình tiêm chủng mở rộng tại Việt Nam.